

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày: 05-10-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Lịch.
2. Ông Hoàng Ngọc Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Luyện - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2018/TLST-HS ngày 31/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Đức N, sinh năm 1979 tại xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Th và bà Đỗ Thị C; vợ là chị Phạm Thị V; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2018, chuyển tạm giam ngày 27/4/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Phạm Thị V, sinh năm 1980; có mặt.

Trú tại: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Lê Bá M, sinh năm 1987; vắng mặt.

Trú tại: Phường N, TP. D, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Văn T1, sinh năm 1993; vắng mặt.

Trú tại: Số 94 ngách 9 T, Phường B, TP Hải Dương.

+ Anh Vương Quốc T2, sinh năm 1995; vắng mặt.

Trú tại: 6/36 N, Phường B, TP Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 22/4/2018, tại nhà của Phạm Đức N ở thôn S, xã T, huyện H, Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an xã T kiểm tra phát hiện bắt quả tang Phạm Đức N đang có hành vi bán trái phép pháo nổ. Vật chứng thu giữ: 01 bao dứa bên trong có 05 bánh pháo hình trụ, đặc điểm giống nhau, đường kính 40cm, cao 5,5cm được niêm phong, ký hiệu là M1; thu trong túi quần phía trước, bên trái N số tiền 4.400.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn số thuê bao 0978.072.058 và 01699.740.118. N tự nguyện giao nộp 01 bao dứa bên trong có 05 bánh pháo có đặc điểm tương tự nhau hình tròn, đường kính 40cm, cao 5,5cm, niêm phong ký hiệu M2; 01 bao dứa bên trong có 598 vật thể giống nhau, hình bóng đèn có dây ngòi nổi dẫn, niêm phong ký hiệu M3.

Tại bản kết luận giám định số 2184/C54-P2 ngày 23/4/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: Mẫu vật có ký hiệu M1 đều là pháo nổ, khối lượng: 13kg. Mẫu vật có ký hiệu M2 đều là pháo nổ, khối lượng: 13 kg. Mẫu vật có ký hiệu M3 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ), khối lượng: 22kg.

Quá trình điều tra, Phạm Đức N khai nhận nguồn gốc số pháo nổ trên là do N mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu vượt 789 (thuộc địa phận Hải Dương) vào chiều ngày 20/4/2018 với giá 10.500.000đ; mục đích mua pháo là để bán kiếm lời. Sau đó N đem số pháo mua được cất giấu tại bếp của gia đình. N dùng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn số thuê bao 0978.072.058 gọi đến số thuê bao 0969.922.795 của một người thanh niên không quen biết, làm nghề lái xe taxi cho hãng Thành Đông ở thành phố Hải Dương (người này trước đó đã nhờ N mua pháo), người thanh niên này đồng ý mua 05 bánh pháo với giá 850.000đ/1 bánh. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 22/4/2018, N nhận được điện thoại của người thanh niên lái xe taxi bảo đến cổng nhà N lấy pháo, N đi ra cổng, người thanh niên đưa cho N số tiền 4.400.000đ, N cho tiền vào trong túi quần phía trước bên trái rồi đi vào bếp lấy 01 bao dứa (loại bao xác rắn) bên trong có 05 bánh pháo đem ra bán cho người thanh niên lái xe taxi thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 30/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Đức N về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận và trình bày toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đức N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 5 năm - 5 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 4.400.000đ; tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel kèm theo 02 sim. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 20 phút ngày 22/4/2018, Phạm Đức N ở thôn S, xã T, huyện H cất giấu trái phép 48kg pháo nổ tại bếp của gia đình mục đích để bán kiếm lời, khi đang bán trái phép 13kg pháo nổ cho người thanh niên lái xe taxi lấy 4.400.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của

bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Phạm Đức Th được tặng kỷ niệm chương của Ban chấp hành Trung ương Hội cựu chiến binh Việt Nam, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Toàn bộ số pháo nổ hoàn lại sau giám định, ngày 27/4/2018 Cơ quan điều tra đã tiêu huỷ là phù hợp theo quy định pháp luật. Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước. Số tiền 4.400.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín xác định chủ thuê bao số 0969.922.795 là của anh Đinh Bá M- sinh năm 1991 ở phường N, thành phố Hải Dương, làm nghề lái xe taxi cho hãng Thành Đông. Quá trình điều tra anh M không thừa nhận mua pháo nổ của N, N xác định người mua pháo nổ không phải là anh M nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”
2. Xử phạt bị cáo Phạm Đức N 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/4/2018.
3. Về vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn số thuê bao 0978.072.058 và 01699.740.118. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.400.000đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2018 giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Đức N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

` Vũ Thị Nhung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Nhung